

CÔNG TY TNHH TƯ VẤN THƯƠNG HIỆU VÀ TRUYỀN THÔNG MY CUP OF TEA

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH TƯ VẤN THƯƠNG HIỆU VÀ TRUYỀN THÔNG MY CUP OF TEA

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: MY CUP OF TEA TRADEMARK CONSULTING AND MEDIA CO., LTD

Tên công ty viết tắt: CÔNG TY TNHH TƯ VẤN THƯƠNG HIỆU VÀ TRUYỀN THÔNG MCOT

2. Mã số doanh nghiệp: 0108675294

3. Ngày thành lập: 29/03/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 48 phố Liên Trì, Phường Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Quảng cáo Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ quảng cáo thương mại	7310(Chính)
2.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại Chi tiết: tổ chức sự kiện, triển lãm; giới thiệu, hội nghị, thương mại (không thực hiện các hiệu ứng cháy, nổ; không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh)	8230
3.	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí Chi tiết: - Tổ chức sự kiện, văn hóa nghệ thuật, hội nghị triển lãm, thiết kế, trang trí sân khấu - Cho thuê thiết bị âm thanh, ánh sáng, trang phục biểu diễn - Cho thuê các đạo cụ biểu diễn - Tổ chức các buổi trình diễn kịch trực tiếp, các buổi hoà nhạc và opera hoặc các tác phẩm khiêu vũ và các tác phẩm sân khấu Hoạt động của các nhà sản xuất hoặc các nhà thầu về các sự kiện trình diễn nghệ thuật trực tiếp, có hoặc không có cơ sở	9000
4.	Hoạt động tư vấn quản lý (không bao gồm các dịch vụ tư vấn: tư vấn pháp luật, tư vấn chứng khoán và không bao gồm hoạt động của công ty luật, văn phòng luật)	7020

5.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng Chi tiết: Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng với khách hàng, tại địa điểm mà khách hàng yêu cầu như tiệc hội nghị cơ quan, doanh nghiệp, đám cưới, các công việc gia đình khác.... Loại trừ: - Sản xuất đồ ăn có thời hạn sử dụng ngắn để bán lại - Bán lẻ đồ ăn có thời hạn sử dụng ngắn	5621
6.	Dịch vụ ăn uống khác Chi tiết: Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng với khách hàng, trong khoảng thời gian cụ thể. Loại trừ: - Sản xuất đồ ăn có thời hạn sử dụng ngắn để bán lại - Bán lẻ đồ ăn có thời hạn sử dụng ngắn	5629
7.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Các hoạt động vui chơi và giải trí khác (trừ các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề); Cho thuê các thiết bị thư giãn như là một phần của các phương tiện giải trí; Hoạt động hội chợ và trưng bày các đồ giải trí mang tính chất giải trí tự nhiên;	9329
8.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch Chi tiết: cung cấp các dịch vụ đặt chỗ liên quan đến hoạt động du lịch; cung cấp dịch vụ chia sẻ thời gian nghỉ dưỡng; hoạt động bán vé cho các sự kiện sân khấu, thể thao và các sự kiện vui chơi, giải trí khác; Cung cấp dịch vụ hỗ trợ khách du lịch: cung cấp thông tin du lịch cho khách, hoạt động hướng dẫn du lịch; Loại trừ: -Hoạt động chủ yếu thực hiện việc bán các sản phẩm du lịch, tua du lịch, dịch vụ vận tải và lưu trú cho khách du lịch -Hoạt động thu xếp, kết nối các tua đã được bán thông qua các đại lý du lịch hoặc trực tiếp bởi điều hành tua.	7990
9.	In ấn Chi tiết: in nhãn bao bì	1811
10.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Mua bán vật tư, máy móc, trang thiết bị, phương tiện âm thanh, ánh sáng phục vụ tổ chức sự kiện, lễ hội	4659
11.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính Chi tiết: Thiết kế trang web	6209
12.	Hoạt động nhiếp ảnh Chi tiết: dịch vụ quay phim, chụp hình	7420
13.	Điều hành tua du lịch Chi tiết: Kinh doanh lữ hành nội địa	7912

14.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý cung cấp vé xe lửa, máy bay và các phương tiện vận tải hành khách	4610
15.	Cho thuê xe có động cơ Chi tiết: Cho thuê xe ô tô du lịch các loại, xe cơ giới,...	7710
16.	Hoạt động hậu kỳ (trừ sản xuất phim và không thực hiện các hiệu ứng cháy, nổ; không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh)	5912
17.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
18.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763
19.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp Chi tiết: Việc cung cấp dịch vụ hỗ trợ văn phòng hỗn hợp hàng ngày cho những người khác trên cơ sở phí hoặc hợp đồng	8211
20.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác Chi tiết: -Photo, chuẩn bị tài liệu -Hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác	8219
21.	Dịch vụ hệ thống bảo đảm an toàn	8020
22.	Môi giới hợp đồng hàng hoá và chứng khoán Chi tiết: Môi giới hợp đồng hàng hóa	6612
23.	Cổng thông tin (trừ hoạt động báo chí)	6312
24.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: bán buôn chè, cà phê, đường sữa, rau quả, bánh kẹo, ...	4632
25.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến; Bán buôn thiết bị vệ sinh như: Bồn tắm, chậu rửa, bệ xí, đồ sứ vệ sinh khác; Bán buôn giấy dán tường và phủ sàn,...	4663
26.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh: Bán lẻ thực phẩm khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh như: cà phê bột, cà phê hòa tan, chè,...	4722
27.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan (trừ cung cấp hạ tầng mạng)	6311
28.	Hoạt động của trụ sở văn phòng Chi tiết: Lập chiến lược và kế hoạch tổ chức	7010
29.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet Chi tiết: -Bán lẻ các loại hàng hóa bằng thư đặt hàng; -Bán lẻ các loại hàng hóa qua internet	4791

